

Số: 129/TB-HĐND

Bắc Tân Uyên, ngày 01 tháng 11 năm 2021

**THÔNG BÁO**

**Kết luận giám sát công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân của UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn năm 2021**

Căn cứ Quyết định số 138/QĐ-HĐND ngày 31/12/2020 về Quyết định chương trình giám sát năm 2021 của Ban Pháp chế HĐND huyện; Chương trình số 01/CTr-HĐND ngày 11/01/2021 về Chương trình hoạt động của Ban Pháp chế HĐND huyện năm 2021.

Căn cứ Quyết định số 113/QĐ-HĐND ngày 21/9/2021 của Ban Pháp chế HĐND huyện về việc thành lập Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND huyện giám sát công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân của UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn năm 2021.

Qua nghe Đoàn giám sát Ban Pháp chế HĐND huyện báo cáo kết quả giám sát công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân của UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn năm 2021. Ban Pháp chế HĐND huyện nhận thấy quá trình tổ chức, triển khai thực hiện hoạt động giám sát chuyên đề này, Đoàn giám sát thực hiện đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, bảo đảm đúng phạm vi, nội dung, thời gian giám sát theo kế hoạch đề ra.

- Thành phần Đoàn giám sát: theo Quyết định số 113/QĐ-HĐND ngày 21/9/2021 của Ban Pháp chế HĐND huyện.

- Nội dung giám sát: giám sát công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân của UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn năm 2021.

- Phạm vi giám sát: từ tháng 10/2020 đến tháng 6/2021.

- Cơ quan chịu sự giám sát: UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Qua xem xét Báo cáo số 121/BC-ĐGS ngày 27/10/2021 của Đoàn giám sát, Ban Pháp chế HĐND huyện đánh giá cao công tác chuẩn bị, tổ chức triển khai thực hiện chuyên đề giám sát của Đoàn giám sát và sự nghiêm túc thực



hiện các yêu cầu phục vụ Đoàn giám sát của UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn. Ban Pháp chế HĐND huyện thống nhất kết quả giám sát công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân của UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn năm 2021 được thể hiện tại Báo cáo số 121/BC-ĐGS ngày 27/10/2021 của Đoàn giám sát.

Trên cơ sở đó, Ban Pháp chế HĐND huyện kết luận nội dung giám sát, cụ thể như sau:

## **I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

Trong thời gian qua, trước tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát lần thứ 4 đã ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, trong đó có nhiệm vụ tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân của UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở đã phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn đạt kết quả cao. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân đã được UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quan tâm thực hiện, có sự chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng như: hoạt động tiếp công dân được thực hiện đúng quy định; tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo được thực hiện đảm bảo theo quy định (trừ thời gian phải tạm dừng tiếp công dân do ảnh hưởng của dịch COVID-19); công tác chỉ đạo giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân được tập trung thực hiện, trách nhiệm của người đứng đầu UBND được nâng cao, các vụ việc được chỉ đạo kiểm tra, xác minh và giải quyết kịp thời, không để quá hạn, kéo dài....qua đó đã góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Kết quả cụ thể như sau:

### **1. Công tác quán triệt triển khai thực hiện**

Thực hiện Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tiếp công dân năm 2013 và Luật Tố cáo năm 2018, ngay từ đầu năm UBND các xã, thị trấn căn cứ vào Nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết HĐND về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, trong đó có nhiệm vụ về tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân, UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức cơ quan để tham mưu tổ chức thực hiện đúng theo quy định.

UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thường xuyên quan tâm chỉ đạo cán bộ, công chức chuyên môn phối hợp cùng Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, thị trấn và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo

và Luật tiếp công dân đến cán bộ, công chức cơ quan và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thông qua hình thức họp dân, lồng ghép sinh hoạt của các tổ chức Đoàn thể xã, thị trấn. Kết quả, từ 01/10/2020 đến 30/06/2021, UBND các xã, thị trấn đã tổ chức tuyên truyền được 35 cuộc với 1.305 lượt cán bộ, công chức và người dân tham dự, đồng thời tổ chức tuyên truyền pháp luật trên Đài Truyền thanh xã, thị trấn với 39 giờ 15 phút phát sóng (*Kèm theo phụ lục thống kê số liệu*).

## **2. Kết quả công tác tiếp công dân**

Công tác tiếp công dân của UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn được lãnh đạo UBND các xã, thị trấn quan tâm thực hiện đúng quy định của Luật tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành. UBND các xã, thị trấn ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân; niêm yết công khai lịch tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân và thông báo trên Đài Truyền thanh để nhân dân biết; ghi chép đầy đủ trong sổ theo dõi về tình hình tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn; bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ tiếp công dân, am hiểu pháp luật khiếu nại, tố cáo trực tiếp dân thường xuyên và tham mưu tổ chức cho lãnh đạo tiếp công dân định kỳ; trang bị cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ cho hoạt động tiếp công dân của lãnh đạo và tiếp dân thường xuyên đạt kết quả cao.

Định kỳ hàng tuần, tháng, UBND các xã, thị trấn tổ chức họp để giao trách nhiệm giải quyết đơn cho các bộ phận có liên quan, đảm bảo việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân đúng thời gian quy định, không để xảy ra đơn thư quá hạn giải quyết.

Kết quả, từ 01/10/2020 đến 30/06/2021, Đảng ủy, HĐND và UBND các xã, thị trấn đã thực hiện tiếp công dân theo quy định, cụ thể: Bí thư Đảng ủy các xã, thị trấn thực hiện tiếp công dân được 227 cuộc, tiếp 11 lượt người dân; Chủ tịch HĐND xã, thị trấn tiếp công dân được 179 cuộc, tiếp 9 lượt người dân; Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn (*được Chủ tịch UBND ủy quyền*) tiếp công dân được 315 cuộc, tiếp 11 lượt người dân. Ngoài ra, UBND các xã, thị trấn phân công cán bộ, công chức thực hiện tiếp công dân thường xuyên với 49 lượt người dân (*Kèm theo phụ lục thống kê số liệu*).

## **3. Kết quả phân loại, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân**

Từ 01/10/2020 đến thời điểm giám sát (tháng 10/2021), UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã tiếp nhận 65 đơn thư các loại của công dân (*gồm 02 đơn khiếu nại; 04 đơn tố cáo; 40 đơn kiến nghị phản ánh và 19 đơn khác*), trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND và Chủ tịch UBND xã, thị trấn là 62 đơn và không thuộc thẩm quyền giải quyết là 03 đơn. Các đơn thư của công dân gửi đến chủ yếu là phản ánh về tình trạng ô



nhiệm môi trường, đơn tranh chấp đất, tranh chấp lối đi.... Nguồn nhận đơn chủ yếu vẫn do các cá nhân trực tiếp gửi đến UBND xã, thị trấn thông qua các buổi tiếp công dân của lãnh đạo và tiếp dân thường xuyên của cán bộ, công chức được phân công.

Kết quả, đến thời điểm giám sát, UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn đã giải quyết 62 đơn (*gồm 02 đơn khiếu nại; 04 đơn tố cáo; 37 đơn kiến nghị phản ánh và 19 đơn khác*), không có trường hợp giải quyết đơn quá hạn (*Kèm theo phụ lục thống kê số liệu*).

#### **4. Thực hiện chế độ, chính sách trong công tác tiếp công dân**

Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ tiếp công dân được thực hiện theo quy định. Qua giám sát cho thấy, UBND các xã, thị trấn đã thực hiện chi chế độ cho cán bộ, công chức và đại biểu tham dự tiếp công dân thực hiện đến tháng 06/2021 với tổng số tiền 264.720.000 đồng (*Kèm theo phụ lục thống kê số liệu*).

## **II. NHỮNG TÒN TẠI, HẠN CHẾ**

Bên cạnh những kết quả đạt được trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân trong thời gian qua, UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn vẫn còn một số hạn chế cần được quan tâm giải quyết và khắc phục, cụ thể như sau:

- Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại đã hết hiệu lực vào ngày 10/12/2020, tuy nhiên qua giám sát vẫn còn đơn vị chưa ban hành Quyết định thay thế Quyết định về việc ban hành Quy chế tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo và đơn kiến nghị phản ánh theo Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; chưa tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6; điểm b khoản 2 Điều 27 của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; khoản 2 Điều 4 của Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ, về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (*xã Tân Lập*).

- Việc giải quyết đơn tố cáo chưa đảm bảo theo trình tự thủ tục được quy định tại Luật Tố cáo và Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tố cáo (*thị trấn Tân Thành, xã Thường Tân*).

- Việc giải quyết đơn khiếu nại chưa đảm bảo theo trình tự thủ tục và biểu mẫu theo quy định của Luật Khiếu nại và Nghị định số 124/2020/NĐ-CP; chưa thực hiện công khai quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Khiếu nại và khoản 3 Điều 29 của Nghị định số 124/2020/NĐ-CP; chưa thực hiện công khai kết luận nội dung tố cáo theo quy

định tại Điều 40, Luật Tố cáo và Điều 6 của Nghị định số 31/2019/NĐ-CP (xã Thường Tân).

- Việc giải quyết và báo cáo kết quả giải quyết đơn thư do UBND huyện và các cơ quan chuyên đến, UBND một số xã, thị trấn thực hiện chưa kịp thời theo thời gian quy định (*Thị trấn Tân Bình, xã Thường Tân, Bình Mỹ, Lạc An và Tân Mỹ*).

- Việc thực hiện chi chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân có nơi thực hiện chưa kịp thời theo thời gian quy định (*xã Thường Tân*).

- Danh sách nhận tiền chi chế độ đối với lãnh đạo, cán bộ, công chức phụ trách công tác tiếp công dân chưa được ký nhận theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 16 của Luật Kế toán năm 2015 (*xã Tân Định, Tân Lập*).

### III. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá những kết quả đã đạt được cũng như những tồn tại, hạn chế của các đơn vị chịu sự giám sát mà Đoàn giám sát đã chỉ ra, Ban Pháp chế HĐND huyện kiến nghị một số vấn đề sau:

#### 1. Đối với UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

- Tiếp tục có những giải pháp hữu hiệu nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là các chủ trương, chính sách mới được ban hành, hoặc mới được sửa đổi nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân bảo đảm chấp hành đúng quy định pháp luật, hạn chế tình trạng khiếu nại, tố cáo phát sinh, sai quy định.

- Nâng cao trách nhiệm của lãnh đạo UBND, nhất là Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân. Chú trọng và nâng cao chất lượng công tác hoà giải cơ sở, kịp thời kiện toàn thành viên Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai tại địa phương, đảm bảo đầy đủ các thành phần tham gia hòa giải.

- Thực hiện đảm bảo theo trình tự thủ tục trong giải quyết đơn tố cáo được quy định tại Luật Tố cáo và Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tố cáo và công khai kết luận nội dung tố cáo theo quy định.

- Kịp thời giải quyết và báo cáo kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của nhân dân đối với các đơn thư thuộc thẩm quyền do UBND huyện và các cơ quan chuyên môn của huyện chuyên đến, không để quá thời gian quy định.

- Đề nghị UBND các xã, thị trấn chỉ đạo việc theo dõi, chăm công và thực hiện việc chi chế độ bồi dưỡng đối với người làm công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân đảm bảo thực hiện kịp thời và đúng quy định theo Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 của HĐND tỉnh quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bình Dương và Công văn số 288/TTr-NV1 ngày 09/9/2020 của Thanh tra tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh.

## **2. Đối với UBND huyện**

- Kiến nghị UBND huyện tiếp tục quan tâm chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại địa điểm tiếp công dân của UBND các xã, thị trấn để tiếp nhận đơn thư, hướng dẫn công dân thực hiện quyền kiến nghị, khiếu nại và tố cáo theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân thường xuyên nghiên cứu, cập nhật các văn bản hướng dẫn mới của cấp trên để từng bước nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân thời gian tới đạt kết quả cao. Đồng thời, đảm bảo việc thanh quyết toán chế độ cho cán bộ và đại biểu tham gia tiếp công dân theo quy định.

- Chỉ đạo ngành chuyên môn tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và cán bộ làm công tác tiếp công dân để thực hiện công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân đúng theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân.

Trên đây là Thông báo kết luận nội dung giám sát chuyên đề về công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân của UBND và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn năm 2021 của Ban Pháp chế HĐND huyện./.

### **Nơi nhận:**

- TT. HĐND-UBND huyện;
- Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Các đơn vị liên quan;
- Đơn vị chịu sự giám sát;
- Lưu: BPC (Sơn).



**TM. BAN PHÁP CHẾ  
TRƯỞNG BAN**

**Huỳnh Văn Thọ**



**THỐNG KÊ SỐ LIỆU**  
**CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VÀ KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN**  
**CÁC XÃ, THỊ TRẤN TỪ 01/10/2020 ĐẾN 30/6/2021**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 129 /TB-HĐND ngày 01/11/2021 của Ban Pháp chế HĐND huyện)

| STT        | ĐƠN VỊ             | CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN |                  |                       | KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN |            |         |            |         |            |                                               |
|------------|--------------------|-----------------------|------------------|-----------------------|-----------------------|------------|---------|------------|---------|------------|-----------------------------------------------|
|            |                    | SỐ CUỘC               | SỐ NGƯỜI THAM DỰ | THỰC HIỆN TRÊN ĐÀI TT | ĐẢNG ỦY               |            | HĐND    |            | UBND    |            | TIẾP CÔNG DÂN THƯỜNG XUYÊN<br>(Số lượt người) |
|            |                    |                       |                  |                       | Số cuộc               | Lượt người | Số cuộc | Lượt người | Số cuộc | Lượt người |                                               |
| 1          | Thị trấn Tân Thành | 04                    | 156              | 08 giờ                | 16                    | 00         | 14      | 00         | 32      | 00         | 02                                            |
| 2          | Thị trấn Tân Bình  | 03                    | 85               | 3 giờ 05 phút         | 16                    | 02         | 15      | 00         | 31      | 02         | 10                                            |
| 3          | Xã Bình Mỹ         | 01                    | 42               | 55 phút               | 15                    | 08         | 15      | 09         | 28      | 04         | 07                                            |
| 4          | Xã Tân Lập         | 00                    | 00               | 00                    | 38                    | 00         | 17      | 00         | 38      | 00         | 00                                            |
| 5          | Xã Tân Định        | 10                    | 331              | 4 giờ                 | 16                    | 01         | 14      | 00         | 31      | 03         | 06                                            |
| 6          | Xã Hiếu Liêm       | 01                    | 34               | 1 giờ 45 phút         | 12                    | 00         | 11      | 00         | 24      | 00         | 00                                            |
| 7          | Xã Lạc An          | 02                    | 53               | 1 giờ                 | 14                    | 00         | 17      | 00         | 30      | 00         | 12                                            |
| 8          | Xã Thường Tân      | 02                    | 48               | 15 giờ 30 phút        | 55                    | 00         | 30      | 00         | 40      | 00         | 02                                            |
| 9          | Xã Tân Mỹ          | 07                    | 388              | 1 giờ 15 phút         | 16                    | 00         | 17      | 00         | 32      | 01         | 00                                            |
| 10         | Xã Đất Cuốc        | 05                    | 168              | 3 giờ 45 phút         | 29                    | 00         | 29      | 00         | 29      | 01         | 10                                            |
| TỔNG CỘNG: |                    | 35                    | 1.305            | 39 giờ 15 phút        | 227                   | 11         | 179     | 9          | 315     | 11         | 49                                            |



### THỐNG KÊ SỐ LIỆU

**TIẾP NHẬN, XỬ LÝ VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ PHẢN ÁNH  
CỦA CÔNG DÂN CỦA UBND VÀ CHỦ TỊCH UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN TỪ 01/10/2020 ĐẾN 15/10/2021**

*(Ban hành kèm theo Thông báo số 129 /TB-HĐND ngày 01/11/2021 của Ban Pháp chế HĐND huyện)*

| STT        | ĐƠN VỊ             | SỐ<br>ĐƠN<br>TIẾP<br>NHẬN | PHÂN LOẠI VÀ XỬ LÝ ĐƠN |           |                        |             | THẨM QUYỀN<br>GIẢI QUYẾT          |                           | KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN |           |                        |          |
|------------|--------------------|---------------------------|------------------------|-----------|------------------------|-------------|-----------------------------------|---------------------------|------------------------|-----------|------------------------|----------|
|            |                    |                           | Khiếu<br>nại           | Tố<br>cáo | Phản ánh,<br>kiến nghị | Đơn<br>khác | Thuộc thẩm<br>quyền giải<br>quyết | Không thuộc<br>thẩm quyền | Khiếu<br>nại           | Tố<br>cáo | Phản ánh,<br>kiến nghị | Đơn khác |
| 1          | Thị trấn Tân Thành | 02                        | 00                     | 01        | 01                     | 00          | 02                                | 00                        | 00                     | 01        | 01                     | 00       |
| 2          | Thị trấn Tân Bình  | 14                        | 00                     | 01        | 01                     | 12          | 14                                | 00                        | 00                     | 01        | 01                     | 12       |
| 3          | Xã Bình Mỹ         | 06                        | 00                     | 01        | 05                     | 00          | 06                                | 00                        | 00                     | 01        | 05                     | 00       |
| 4          | Xã Tân Lập         | 0                         | 00                     | 00        | 00                     | 00          | 00                                | 00                        | 00                     | 00        | 00                     | 00       |
| 5          | Xã Tân Định        | 13                        | 00                     | 00        | 13                     | 00          | 10                                | 03                        | 00                     | 00        | 10                     | 00       |
| 6          | Xã Hiếu Liêm       | 0                         | 00                     | 00        | 00                     | 00          | 00                                | 00                        | 00                     | 00        | 00                     | 00       |
| 7          | Xã Lạc An          | 15                        | 00                     | 00        | 15                     | 00          | 15                                | 00                        | 00                     | 00        | 15                     | 00       |
| 8          | Xã Thường Tân      | 04                        | 01                     | 01        | 02                     | 00          | 04                                | 00                        | 01                     | 01        | 02                     | 00       |
| 9          | Xã Tân Mỹ          | 01                        | 00                     | 00        | 01                     | 00          | 01                                | 00                        | 00                     | 00        | 01                     | 00       |
| 10         | Xã Đất Cuốc        | 10                        | 01                     | 00        | 02                     | 07          | 10                                | 00                        | 01                     | 00        | 02                     | 07       |
| TỔNG CỘNG: |                    | 65                        | 02                     | 04        | 40                     | 19          | 62                                | 03                        | 02                     | 04        | 37                     | 19       |





**THỐNG KÊ SỐ LIỆU**  
**CHI KINH PHÍ CHO CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN TẠI UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN**  
**TỪ 01/10/2020 ĐẾN 30/6/2021**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 129 /TB-HĐND ngày 01/11/2021 của Ban Pháp chế HĐND huyện)

| STT               | ĐƠN VỊ             | CHI KINH PHÍ TIẾP CÔNG DÂN<br>(Bao gồm cả Đảng ủy - HĐND - UBND tiếp công dân) | GHI CHÚ  |
|-------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1                 | Thị trấn Tân Thành | 26.160.000đ (Hai mươi sáu triệu một trăm sáu chục ngàn đồng)                   | 04/2021  |
| 2                 | Thị trấn Tân Bình  | 18.360.000đ (Mười tám triệu ba trăm sáu chục ngàn đồng)                        | 06/2021  |
| 3                 | Xã Bình Mỹ         | 22.800.000đ (Hai mươi hai triệu tám trăm ngàn đồng)                            | 06/2021  |
| 4                 | Xã Tân Lập         | 52.080.000đ (Năm mươi hai triệu không trăm tám chục ngàn đồng)                 | 06/2021  |
| 5                 | Xã Tân Định        | 43.800.000đ (Bốn mươi ba triệu tám trăm ngàn đồng)                             | 05/2021  |
| 6                 | Xã Hiếu Liêm       | 22.320.000đ (Hai mươi hai triệu ba trăm hai chục ngàn đồng)                    | 06/2021  |
| 7                 | Xã Lạc An          | 43.920.000đ (Bốn mươi ba triệu chín trăm hai chục ngàn đồng)                   | 06/2021  |
| 8                 | Xã Thường Tân      | 0đ (Không đồng)                                                                | Chưa chi |
| 9                 | Xã Tân Mỹ          | 15.480.000đ (Mười lăm triệu bốn trăm tám chục ngàn đồng)                       | 06/2021  |
| 10                | Xã Đất Cuốc        | 19.800.000đ (Mười chín triệu tám trăm ngàn đồng)                               | 05/2021  |
| <b>TỔNG CỘNG:</b> |                    | <b>264.720.000đ</b> (Hai trăm sáu mươi bốn triệu bảy trăm hai chục ngàn đồng)  |          |